

## THÔNG TƯ

### *Hướng dẫn thi hành chính sách tài chính áp dụng cho các khu kinh tế cửa khẩu biên giới*

Căn cứ Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với khu kinh tế cửa khẩu biên giới, Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành chính sách tài chính áp dụng cho các khu kinh tế cửa khẩu biên giới như sau:

## PHẦN I

### PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

#### 1. Phạm vi áp dụng:

Theo quy định tại Điều 5, Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ thì phạm vi áp dụng Thông tư này là:

Các khu kinh tế cửa khẩu đã được thành lập theo từng Quyết định riêng của Thủ tướng Chính phủ trước khi Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành.

Các khu kinh tế cửa khẩu được thành lập theo từng Quyết định riêng của Thủ tướng Chính phủ sau khi Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành.

Các quy định trong Thông tư này không áp dụng cho Khu thương mại Lao bảo (thành lập theo Quyết định số 219/1998/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ).

#### 2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng cho các đối tượng sau:

2.1. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) có khu kinh tế cửa khẩu biên giới ghi tại Mục 1, Phần I nêu trên;

2.2. Các nhà đầu tư trong nước thuộc mọi thành phần kinh tế và các nhà đầu tư nước ngoài hoạt động kinh doanh (bao gồm hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng, sản xuất, kinh doanh thương mại và cung cấp dịch vụ) tại các khu kinh tế cửa khẩu;

2.3. Chỉ các hoạt động kinh doanh thực hiện tại các khu kinh tế cửa khẩu mới được hưởng các chính sách ưu đãi quy định tại Thông tư này.

2.4. Trường hợp các nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài thực hiện các hoạt động kinh doanh tại khu kinh tế cửa khẩu nhưng không thành lập pháp nhân kinh tế tại khu kinh tế cửa khẩu thì phải hạch toán riêng phần kinh doanh tại khu kinh tế cửa khẩu để có căn cứ xác định chế độ ưu đãi.

## PHẦN II

### ƯU ĐÃI VỀ TÀI CHÍNH

#### I. Ưu đãi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu từ nguồn thu do ngân sách trung ương đầu tư trở lại:

Căn cứ số thực thu ngân sách nhà nước hàng năm tại khu kinh tế cửa khẩu ngân sách Trung ương sẽ đầu tư trở lại để xây dựng cơ sở hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu theo các mức sau đây:

1. Đối với các khu kinh tế cửa khẩu được thành lập sau khi Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg có hiệu lực, các khu kinh tế cửa khẩu đã được thành lập theo từng Quyết định riêng của Thủ tướng Chính phủ trước khi Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg có hiệu lực nhưng có thời gian thực hiện các chính sách ưu đãi nêu trong các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập khu kinh tế cửa khẩu đó từ 5 năm trở xuống kể từ ngày Quyết định đó có hiệu lực thi hành:

Nếu số thực thu ngân sách nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu dưới 50 tỷ đồng mỗi năm thì ngân sách trung ương sẽ đầu tư trở lại 100%;

Nếu số thực thu ngân sách nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu trên 50 tỷ đồng mỗi năm thì ngân sách trung ương sẽ đầu tư trở lại 50 tỷ đồng và 50% của số thực thu còn lại.

2. Đối với các khu kinh tế cửa khẩu được thành lập trước khi Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg có hiệu lực và có thời gian thực hiện thí điểm các chính sách ưu đãi nêu tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập khu kinh tế cửa khẩu đó trên 5 năm kể từ ngày Quyết định về thành lập khu kinh tế cửa khẩu đó có hiệu lực thi hành:

Nếu số thực thu ngân sách nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu trên 100 tỷ đồng mỗi năm thì ngân sách trung ương sẽ đầu tư trở lại không quá 50% số thực thu.

Bộ Tài chính sẽ xác định số vốn ngân sách trung ương đầu tư trở lại từng năm cho các khu kinh tế cửa khẩu này trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh có khu kinh tế cửa khẩu và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Nếu số thực thu ngân sách nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu dưới 100 tỷ đồng mỗi năm thì ngân sách trung ương sẽ đầu tư trở lại theo mức được quy định như sau:

Nếu số thực thu ngân sách nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu dưới 50 tỷ đồng mỗi năm thì ngân sách trung ương sẽ đầu tư trở lại 100%;

Nếu số thực thu ngân sách nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng mỗi năm thì ngân sách trung ương sẽ đầu tư trở lại 50 tỷ đồng và 50% của số thu còn lại.

Nếu các khu kinh tế cửa khẩu này đã hoàn thành về cơ bản việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch thì ngân sách trung ương sẽ chấm dứt việc đầu tư trở lại.

3. Số thực thu ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu làm căn cứ để xác định mức ngân sách trung ương đầu tư trở lại theo quy định tại Điểm 1, Điểm 2 trên đây là số thực thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu không bao gồm: thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt

hàng nhập khẩu; các khoản thu không tính trong cân đối ngân sách địa phương như huy động đóng góp của dân; thu do tịch thu hàng buôn lậu; thu học phí; viện phí và các khoản thu khác.

## **II. Ưu đãi cho các dự án kinh doanh tại khu kinh tế cửa khẩu:**

### **1. Ưu đãi cho các dự án du lịch:**

Theo quy định tại Điều 2, Khoản 2, Điều 2, Quyết định 53/2001/QĐ-TTg thì các dự án đầu tư kinh doanh du lịch tại khu kinh tế cửa khẩu được xác định là dự án thuộc danh mục khuyến khích đầu tư quy định tại Điều 15 của Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) số 03/1998/QH10 ngày 20 tháng 5 năm 1998 của Quốc hội. Do đó, chủ đầu tư của các dự án kinh doanh du lịch được hưởng các ưu đãi đầu tư áp dụng cho các dự án thuộc danh mục khuyến khích đầu tư quy định tại Danh mục A của bản Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) số 03/1998/QH10.

Quy định này chỉ áp dụng cho các chủ đầu tư thuộc đối tượng áp dụng của Luật khuyến khích đầu tư trong nước.

### **2. Ưu đãi về tiền thuê đất, mặt nước:**

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 2 của Quyết định 53/2001/QĐ-TTg thì các chủ đầu tư trong nước và các chủ đầu tư nước ngoài nếu có dự án đầu tư tại khu kinh tế cửa khẩu thì được hưởng ưu đãi về tiền thuê đất, mặt nước như sau:

#### **2.1. Về giá thuê đất, mặt nước:**

Giá thuê đất, mặt nước áp dụng cho các chủ đầu tư được tính bằng 50% của mức giá cho thuê đất, mặt nước mà Nhà nước đang áp dụng tại khu kinh tế cửa khẩu.

#### **2.2. Về chế độ miễn, giảm tiền thuê đất, mặt nước: áp dụng theo các quy định hiện hành.**

### **3. Ưu đãi về thuế:**

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 2 của Quyết định 53/2001/QĐ-TTg thì các chủ đầu tư nếu có dự án đầu tư tại khu kinh tế cửa khẩu sẽ được hưởng các ưu đãi về thuế theo các quy định hiện hành.

## **PHẦN III**

### **QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN DO NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG**

#### **ĐẦU TƯ TRỞ LẠI CHO KHU KINH TẾ CỬA KHẨU**

### **I. Lập kế hoạch vốn do ngân sách trung ương đầu tư trở lại:**

1. Trên cơ sở quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội khu kinh tế cửa khẩu, UBND tỉnh có khu kinh tế cửa khẩu xác định rõ nhu cầu vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, trong đó nêu rõ danh mục các công trình cần đầu tư và mức độ ưu tiên đầu tư cho từng công trình, nhu cầu tổng vốn đầu tư và vốn đầu tư từng công trình (nêu rõ nguồn vốn đầu tư: từ nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương đầu tư trở lại, hay nguồn vốn vay ...), kế hoạch triển khai và thời gian dự kiến hoàn thành để gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, lập kế hoạch vốn đầu tư trở lại.